

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2021/HS-ST

Ngày: 15-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Thạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Phạm Công Gia

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Trần P, sinh năm 1995 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M (1970) và Nguyễn Thị Mỹ V (1972); vợ con không có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

2/ Trịnh Trung T, sinh năm 1990 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã PN, huyện ĐQ, tỉnh ĐN. Chỗ ở: ấp NL2, xã PX, huyện TP, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Viết G (1950) và bà Ngô Thị C (1956); vợ Nguyễn Thị Tuyết T (1993), có 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

3/ Nguyễn Hoài T, sinh năm 1994 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp 5, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn

M (1959) và bà Nguyễn Thị C (1960); vợ Nguyễn Thị H (1994), có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

4/ Trần Thanh Tâm, sinh năm 1994 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp 4, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con Trần Văn H (1968) và bà Phạm Thị H (1967); vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

- *Người làm chứng:*

Ông Lý Bạch L, sinh năm 1977 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: K3, Thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 30 phút, ngày 08/7/2021 tại chòi số 4 quán cà phê G7 thuộc Tổ 8, K3, Thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú phát hiện bắt người phạm tội quả tang đối với Trần P, Trần Thanh T, Nguyễn Hoài T, Trịnh Trung T có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài tiến lên.

Tang vật thu giữ: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, số tiền 910.000đ;

Thu giữ của Trần P số tiền 5.000.000đ, 01 điện thoại di động; 01 xe mô tô biển số 60B3-239.27;

Thu giữ của Trịnh Trung T số tiền 2.3000.000đ, 01 điện thoại; 01 xe mô tô biển số 60B8-196.19;

Thu giữ của Trần Thanh T số tiền 2.000.000đ, 01 xe mô tô biển số 60B3-014.68;

Thu giữ của Nguyễn Hoài T số tiền 2.600.000đ; 01 xe mô tô biển số 60B3-173.92;

Qua điều tra xác định như sau: P, T, T và T có quan hệ quen biết ngoài xã hội.

Trưa ngày 08/7/2021, P, T, T, T nhắn tin trên nhóm Zalo rủ nhau đến quán G7 để uống nước. Khoảng 14 giờ cùng ngày, cả nhóm đến quán G7, tại đây tất cả cùng rủ nhau đánh bạc được thua hình thức đánh bài tiến lên.

Hình thức đánh bạc và thỏa thuận tiền thắng thua như sau: Người chơi chia bài làm 04 tụ, mỗi tụ 13 lá bài, người chia đánh trước, lần lượt theo chiều ngược kim đồng hồ. Người đầu tiên thực hiện việc đánh bài đầu tiên, người này được quyền ra một kiểu kết hợp tùy ý (rác, đôi, ba hay sảnh), các người chơi khác có quyền đề bài người bên trái của mình. Bài người ra sau phải cùng kiểu kết hợp và lớn hơn bài người trước mới được coi là đề bài (tức cùng là rác, đôi, sảnh... trừ trường hợp chặt heo). Trong cùng một lượt bài, việc đề bài có thể xảy ra trong nhiều vòng nên một người có thể đề nhiều hơn 01 lần. Nếu người chơi bỏ lượt ở vòng trước thì ở vòng tiếp theo của lượt hiện tại người chơi đó không

được quyền đề cử. Ván bài kết thúc khi tất cả người chơi đã đánh hết bài trên tay, ai kết thúc đầu tiên là nhất, rồi đến nhì, ba, tư. Tới trắng là khi người chơi có 04 con 2 hoặc 06 đôi hoặc sảnh rồng. Cách tính tiền như sau, người về thứ 4 phải trả cho người về thứ 1 số tiền 20.000đ, người về thứ 3 phải trả cho người về thứ 2 số tiền 10.000đ, chặt heo đen 10.000đ, chặt heo đỏ 20.000đ, tời trắng mỗi người chơi phải trả cho người tới trắng mỗi nhà 20.000đ.

Tổng số tiền cơ quan điều tra chứng minh các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc là 12.810.000đ (mười hai triệu tám trăm mười nghìn đồng).

Cáo trạng số 120/CT-VKSTP-ĐN ngày 27/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố các bị cáo Trần P, Trịnh Trung T, Nguyễn Hoài T, Trần Thanh T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú thực hiện quyền công tố đã luận tội, tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của các bị cáo và giữ nguyên quan điểm quyết định truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo được áp dụng các tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Các bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn.

Đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Cụ thể như sau:

- Trần P từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ;
- Trịnh Trung T từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ;
- Nguyễn Hoài T từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ;
- Trần Thanh T từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ;

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu số tiền 12.810.000đ.
- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá là phương tiện thực hiện tội phạm.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng về trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng mô tả. Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của từng các bị cáo như sau:

Lúc 16 giờ 30 phút, ngày 08/7/2021 tại chòi số 4 quán cà phê G7 thuộc Tổ 8, K3, Thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú phát hiện bắt người phạm tội quả tang đối với Trần P, Trần Thanh T, Nguyễn Hoài T, Trịnh Trung T có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài tiến lên.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo thuộc trường hợp nhiều người cùng đánh bạc với nhau nên tất cả những người tham gia đánh bạc đều phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền 12.810.000đ.

Các bị cáo cố ý xâm phạm đến trật tự công cộng, bản thân đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Do đó hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Đặc biệt, trong thời điểm hiện nay, tệ nạn cờ bạc diễn ra ngày càng phức tạp và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác. Vì vậy, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội, cần thiết phải xét xử và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4.3] Nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Áp dụng hình phạt: Các bị cáo phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên không cần áp dụng hình phạt tù mà chỉ xử phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Do các bị cáo đã được áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công phối hợp trong việc thực hiện tội phạm. Bị cáo P bản thân là đảng viên, lại sử dụng nhiều tiền nhất để đánh bạc (5.000.000đ), nên hình phạt của P phải cao hơn các bị cáo còn lại.

[8] Các biện pháp tư pháp:

[8.1] Số tiền 12.810.000đ thu tại chiếu bạc có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8.2] Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 là đã qua sử dụng là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

[9] Ông Lý Bạch L là chủ quán G7, ông L không biết các bị cáo đánh bạc trái phép tại quán của mình, ông L cũng không hưởng lợi gì từ việc đánh bạc nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự.

[10] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần P, Trịnh Trung T, Nguyễn Hoài T, Trần Thanh T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt:

- Trần P 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng);

- Trịnh Trung T 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng);

- Nguyễn Hoài T 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng);

- Trần Thanh T 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng);

Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 12.810.000đ (Mười hai triệu tám trăm mười nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000001 ngày 04/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát huyện Tân Phú;
- Cơ quan điều tra CA huyện Tân Phú;
- Nhà tạm giữ;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Thạnh

